ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1254 /QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập
học kỳ 2 năm học 2015 – 2016

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 15/08/207 về Học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ quyết định số 1242/QĐ-ĐHKTL ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc thành lập hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập;

Theo kết luận của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt danh sách sinh viên hệ Đại học chính quy được hưởng học bổng khuyến khích học tập học kỳ 2 năm học 2015 - 2016 như sau:

- Lớp cử nhân tài năng: 14 SV
- Lớp thường: 274 SV

Tổng cộng : 288 SV

(Danh sách và mức học bổng kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Bộ môn, Bộ phận, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Nguyễn Tiến Dũng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP LỚP THƯỜNG
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2015 - 2016

(Theo Quyết định số: 1254 ngày 23 tháng 12 năm 2016)

STT	MSSV	Họ Lót	Tên	Điểm TBHT	Điểm RL	Số TCTL	Điểm TBC TL	STC TLTK	Xếp Loại HB	Lớp SV	Số tiền	Ghi Chú
1	K134010045	NGUYỄN MẠCH Ý	NHI	8.30	80	15	8.00	123	Giỏi	K13401	3,325,000	
2	K134011729	ĐẶNG THỊ	PHƯƠNG	8.10	80	15	7.70	123	Giỏi	K13401	3,325,000	
3	K134011750	LÊ THỊ THÙY	VÂN	8.08	80	18	7.66	123	Giỏi	K13401	3,325,000	
4	K134010070	ĐẶNG THỊ NGỌC	THẾ	8.06	82	24	7.94	146	Giỏi	K13401	3,325,000	
5	K134010034	TRẦN PHƯƠNG KIỀU	MY	8.00	93	15	7.64	134	Giỏi	K13401	3,325,000	
6	K134010036	TRẦN KIM	NGÂN	7.80	80	15	7.15	134	Khá	K13401	3,050,000	
7	K134020091	NGÔ NGỌC	ANH	9.00	93	15	8.18	125	Xuất sắc	K13402	3,675,000	
8	K134020114	HOÀNG THỊ MAI	HƯƠNG	8.96	82	16	8.02	150	Giỏi	K13402	3,325,000	
9	K134020241	HUỲNH THỊ THU	TRANG	8.80	98	15	8.04	114	Giỏi	K13402	3,325,000	
10	K134020120	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	8.75	83	18	8.28	132	Giỏi	K13402	3,325,000	
11	K134020136	HUỲNH THỊ HỒNG	HÒA	8.64	80	21	8.33	127	Giỏi	K13402	3,325,000	
12	K134020216	NGUYỄN OANH PHƯƠNG	THẢO	8.64	87	21	8.78	120	Giỏi	K13402	3,325,000	
13	K134020155	LÊ VÕ PHƯƠNG	LINH	8.60	93	15	7.55	113	Giỏi	K13402	3,325,000	
14	K134020133	ĐỖ CHÍ	HOÀNG	8.58	90	18	7.86	132	Giỏi	K13402	3,325,000	
15	K134020152	HỒ THỊ	LINH	8.58	90	18	8.08	123	Giỏi	K13402	3,325,000	
16	K134020163	ĐỖ THỊ KIỀU	MY	8.50	98	15	7.91	133	Giỏi	K13402	3,325,000	
17	K134030285	NGUYỄN PHƯƠNG KỲ	DUYÊN	8.28	90	18	7.82	124	Giỏi	K13403	3,325,000	
18	K134030279	PHẠM THỊ LIÊN	ANH	8.17	95	18	7.18	135	Giỏi	K13403	3,325,000	
19	K134030325	TRẦN THỊ MỸ	NHUNG	8.17	95	18	7.46	132	Giỏi	K13403	3,325,000	
20	K134030365	HÀ THỊ	YẾN	8.06	90	18	7.39	122	Giỏi	K13403	3,325,000	
21	K134040443	TRỊNH THỊ	LỤA	8.78	98	17	8.40	122	Giỏi	K13404	3,325,000	
22	K134040451	QUÁCH THANH	MY	8.33	90	20	7.67	129	Giỏi	K13404	3,325,000	
23	K134040493	NGUYỄN THỊ MỸ	TIÊN	8.28	98	20	8.29	132	Giỏi	K13404	3,325,000	
24	K134040432	NGUYỄN THỊ	LÀN	8.12	80	17	7.88	126	Giỏi	K13404	3,325,000	
25	K134040421	HUỲNH GIA	HUY	8.10	93	20	7.82	132	Giỏi	K13404	3,325,000	
26	K134040367	NGUYỄN TRẦN HOÀI	AN	8.07	90	17	7.96	133	Giỏi	K13404	3,325,000	
27	K134040515	PHẠM NGUYỄN THU	THỦY	8.04	70	27	8.01	142	Khá	K13404	3,050,000	
28	K134040503	NGÔ THỊ	TUYẾT	8.03	90	17	7.88	130	Giỏi	K13404	3,325,000	
29	K134050589	TỐNG NGUYỄN THÚY	NHI	8.59	80	16	7.90	127	Giỏi	K13405	3,325,000	
30	K134050626	NGUYỄN HOÀI	TRINH	8.53	90	16	8.21	116	Giỏi	K13405	3,325,000	
31	K134050607	NGUYỄN THỊ CẨM	TIÊN	8.50	88	16	7.92	120	Giỏi	K13405	3,325,000	
32	K134050627	NGUYỄN THỊ MỸ	TRINH	8.47	98	16	7.77	123	Giỏi	K13405	3,325,000	
33	K134060690	HUỲNH HỮU KIM	NGUYÊN	9.00	80	15	8.51	132	Giỏi	K13406	3,325,000	

34	K134060652	THÁI XUÂN	DUY	8.90	85	15	7.41	124	Giỏi	K13406	3,325,000	
35	K134061834	TRANG THỊ ÚT	QUYÊN	8.90	100	15	8.32	132	Giỏi	K13406	3,325,000	
36	K134060657	NGUYỄN PHÁT	ĐẠT	8.60	95	15	7.79	132	Giỏi	K13406	3,325,000	
37	K134060683	TRẦN VĂN	LƯỢNG	8.40	100	15	8.25	124	Giỏi	K13406	3,325,000	
38	K134060692	TRẦN ĐỨC	NHÃ	8.30	100	15	7.64	136	Giỏi	K13406	3,325,000	
39	K134070867	HUỲNH BẢO	QUYÊN	8.86	90	21	7.76	143	Giỏi	K13407	3,325,000	
40	K134070909	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	8.84	85	16	8.09	129	Giỏi	K13407	3,325,000	
41	K134070851	NGUYỄN THỊ ÁI	NHI	8.75	90	22	7.91	143	Giỏi	K13407	3,325,000	
42	K134070877	ĐỖ KIỀU	TÔ	8.68	90	19	7.78	132	Giỏi	K13407	3,325,000	
43	K134070764	NGUYỄN THỊ MỸ	DUNG	8.53	80	16	7.81	139	Giỏi	K13407	3,325,000	
44	K134070813	NGUYỄN LÊ NGỌC	LINH	8.50	88	15	7.83	135	Giỏi	K13407	3,325,000	
45	K134070901	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THÚY	8.50	90	22	8.12	135	Giỏi	K13407	3,325,000	
46	K134070929	NGUYỄN THỊ THU	XUÂN	8.50	90	15	7.17	139	Giỏi	K13407	3,325,000	
47	K134070913	NGUYỄN HẢI	TRANG	8.44	85	16	7.70	132	Giỏi	K13407	3,325,000	
48	K134070761	CAO THỊ THUÝ	DIỄM	8.39	90	19	7.91	143	Giỏi	K13407	3,325,000	
49	K134080975	BÙI THỊ HUỲNH	NHƯ	9.10	93	15	8.25	124	Xuất sắc	K13408	3,675,000	
50	K134081008	LÊ THỊ VIỆT	THƯƠNG	9.10	95	15	8.02	127	Xuất sắc	K13408	3,675,000	
51	K134080954	LÊ THỊ THU	HƯỜNG	8.95	95	18	8.12	124	Giỏi	K13408	3,325,000	
52	K134081015	HUỲNH THỊ ANH	THI	8.95	84	18	7.92	130	Giỏi	K13408	3,325,000	
53	K134080995	NGÔ THỊ NHƯ	SƯƠNG	8.83	80	18	8.09	127	Giỏi	K13408	3,325,000	
54	K134091146	ĐOÀN NGUYỄN TƯỜNG	VI	8.70	88	15	8.31	125	Giỏi	K13409	3,325,000	
55	K134091031	HOA HUỲNH PHƯƠNG	ANH	8.68	85	16	8.20	123	Giỏi	K13409	3,325,000	
56	K134091051	NINH THỤC	GIANG	8.50	87	16	8.46	119	Giỏi	K13409	3,325,000	
57	K134091149	NGUYỄN TÔ THỊ THÚY	VI	8.39	89	16	8.03	125	Giỏi	K13409	3,325,000	
58	K134091126	ĐỖ NGỌC	THẮNG	8.20	86	15	7.36	125	Giỏi	K13409	3,325,000	
59	K134091095	DOÃN THÀNH	NHÂN	8.18	90	17	7.44	130	Giỏi	K13409	3,325,000	
60	K135011168	VŨ VĂN	CƯỜNG	8.83	90	23	7.58	135	Giỏi	K13501	3,325,000	
61	K135011214	NGUYỄN THỊ NHƯ	MỸ	8.81	80	16	7.81	131	Giỏi	K13501	3,325,000	
62	K135011259	NGUYỄN THỊ THÙY	THƯƠNG	8.66	86	16	7.72	123	Giỏi	K13501	3,325,000	
63	K135011205	MÃ TẤN	KIM	8.45	82	19	7.01	129	Giỏi	K13501	3,325,000	
64	K135011182	NGUYỄN THỊ MỸ	HẰNG	8.44	87	18	7.57	131	Giỏi	K13501	3,325,000	
65	K135011215	TRƯƠNG THỊ	NỮ	8.31	90	18	7.70	130	Giỏi	K13501	3,325,000	
66	K135021310	NGUYỄN HỒNG	HÂN	9.23	100	15	8.03	123	Xuất sắc	K13502	3,675,000	
67	K135021308	NGUYỄN THỊ HUỲNH	GIAO	9.11	93	18	7.99	132	Xuất sắc	K13502	3,675,000	
68	K135021313	HUỲNH THỊ THÍ	HƯƠNG	8.97	90	18	8.05	130	Giỏi	K13502	3,325,000	
69	K135021371	VÕ TRỊNH ĐỖ	QUYÊN	8.97	90	15	7.47	120	Giỏi	K13502	3,325,000	
70	K135021363	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	8.83	95	18	7.95	120	Giỏi	K13502	3,325,000	
71	K135021424	TRƯƠNG LÊ HẢI	VÂN	8.83	100	15	8.01	119	Giỏi	K13502	3,325,000	
72	K135031481	HUỲNH THỊ	LỆ	9.17	95	15	7.89	128	Xuất sắc	K13503	3,675,000	
73	K135031532	NGUYỄN THỊ	TRINH	8.88	98	17	8.00	120	Giỏi	K13503	3,325,000	
74	K135031466	CHÉ THỊ HỒNG	HIỆP	8.79	90	17	7.73	132	Giỏi	K13503	3,325,000	
75	K135031455	PHẠM THỊ THÚY	HẰNG	8.65	100	17	7.75	122	Giỏi	K13503	3,325,000	

76	K135031456	NGUYỄN VŨ GIA	HÂN	8.59	95	19	7.82	130	Giỏi	K13504	3,325,000	
77	K135041549	ĐÀO MINH	CHÂU	9.32	95	18	8.78	115	Xuất sắc	K13504	3,675,000	
78	K135041544	TÔ NGỌC	ÁNH	8.65	90	17	8.08	127	Giỏi	K13504	3,325,000	
79	K135021346	LÊ THỊ TRÀ	MY	8.58	95	19	7.80	124	Giỏi	K13504	3,325,000	
80	K135041660	NGUYỄN QUỐC	THỊNH	8.55	85	19	7.23	131	Giỏi	K13504	3,325,000	
81	K144010098	BÙI THỊ THÙY	TIÊN	7.98	82	21	7.06	81	Khá	K14401	3,050,000	
82	K144010090	NGUYỄN THANH	THÔNG	7.93	93	21	7.37	105	Khá	K14401	3,050,000	
83	K144010087	NGUYỄN HỒNG	SƠN	7.78	80	16	7.39	93	Khá	K14401	3,050,000	
84	K144010068	VÕ BÙI PHÚC	NGUYÊN	7.60	100	15	7.37	83	Khá	K14401	3,050,000	
85	K144020198	HOÀNG THỊ TRÚC	MAI	9.00	93	15	8.04	83	Xuất sắc	K14402	3,675,000	
86	K144020127	LÊ THỊ NGỌC	ÁNH	8.86	91	21	8.62	80	Giỏi	K14402	3,325,000	
87	K144020237	NGUYỄN THÁI	PHONG	8.58	94	18	8.24	90	Giỏi	K14402	3,325,000	
88	K144020212	VŨ THỊ MINH	NGHĨA	8.57	90	21	8.04	108	Giỏi	K14402	3,325,000	
89	K144020325	LƯƠNG THỊ KHÁNH	YÊN	8.52	98	22	7.90	97	Giỏi	K14402	3,325,000	
90	K144020196	NGUYỄN THỊ MAI	LÝ	8.51	83	21	8.07	114	Giỏi	K14402	3,325,000	
91	K144020210	NGUYỄN THỊ	NGA	8.50	90	21	8.14	97	Giỏi	K14402	3,325,000	
92	K144020301	VÕ TRUNG	TÍNH	8.45	93	22	8.05	94	Giỏi	K14402	3,325,000	
93	K144020125	TRẦN PHƯƠNG	ANH	8.43	90	21	8.32	84	Giỏi	K14402	3,325,000	
94	K144020315	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	TUYỀN	8.43	88	21	8.43	87	Giỏi	K14402	3,325,000	
95	K144030350	NGUYỄN VĂN	HẢI	8.14	95	21	7.72	101	Giỏi	K14403	3,325,000	
96	K144030417	HUỲNH THỊ NHƯ	TRÚC	7.94	87	18	7.67	93	Khá	K14403	3,050,000	
97	K144030349	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÀ	7.92	95	19	7.58	89	Khá	K14403	3,050,000	
98	K144030421	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	VY	7.74	80	21	7.24	94	Khá	K14403	3,050,000	
99	K144030409	NGUYỄN THỊ ÚT	THƯƠNG	7.55	82	21	7.41	97	Khá	K14403	3,050,000	
100	K144040583	NGUYỄN NGỌC	THIỆN	8.50	80	16	7.93	82	Giỏi	K14404	3,325,000	
101	K144040535	TRƯƠNG THỊ HOÀI	NHÂN	8.13	83	23	7.65	97	Giỏi	K14404	3,325,000	
102	K144040586	LÊ THỊ	THU	8.13	90	19	7.78	82	Giỏi	K14404	3,325,000	
103	K144040500	TRẦN THỊ	LÃNH	7.85	87	23	7.79	97	Khá	K14404	3,050,000	
104	K144040618	LÊ THỊ THANH	TUYỀN	7.76	90	19	7.65	81	Khá	K14404	3,050,000	
105	K144040621	NGUYỄN TỐ	UYÊN	7.69	87	16	7.68	90	Khá	K14404	3,050,000	
106	K144040426	HOÀNG NGỌC	ANH	7.67	91	23	7.40	94	Khá	K14404	3,050,000	
107	K144040575	LÝ NGỌC	THẢO	7.67	87	23	7.64	94	Khá	K14404	3,050,000	
108	K144050640	NGUYỄN LAN	ANH	8.29	95	24	7.92	85	Giỏi	K14405	3,325,000	
109	K144050690	VÕ YẾN	NHI	7.95	82	21	7.60	93	Khá	K14405	3,050,000	
110	K144050663	NGUYỄN THƯƠNG	HUYỀN	7.85	87	24	7.81	99	Khá	K14405	3,050,000	
111	K144050708	DƯƠNG THỊ	THẢO	7.81	83	21	7.38	108	Khá	K14405	3,050,000	
112	K144050710	HỒ THỊ PHƯƠNG	THÚY	7.79	80	21	7.66	88	Khá	K14405	3,050,000	
113	K144060744	LÊ HỒNG PHƯƠNG	HẠ	8.58	85	18	8.03	77	Giỏi	K14406	3,325,000	
114	K144060803	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	8.50	90	19	8.36	92	Giỏi	K14406	3,325,000	
115	K144060738	PHẠM THỊ THÙY	DUNG	8.28	95	27	7.95	95	Giỏi	K14406	3,325,000	
116	K144060774	BÙI THỊ	MƠ	8.13	90	24	8.00	99	Giỏi	K14406	3,325,000	
117	K144070987	PHẠM THỊ MINH	THẢO	8.61	82	31	8.26	94	Giỏi	K14407	3,325,000	
118	K144071021	NGUYỄN NGỌC THUÝ	TRINH	8.48	80	23	8.15	79	Giỏi	K14407	3,325,000	

119	K144071038	PHẠM THỊ KHÁNH	VÂN	8.39	93	27	8.23	89	Giỏi	K14407	3,325,000	
120	K144070993	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THUÝ	8.38	90	24	7.96	93	Giỏi	K14407	3,325,000	
121	K144070935	NGUYỄN THỊ VIỆT	NGÂN	8.36	88	28	7.81	98	Giỏi	K14407	3,325,000	
122	K144070906	PHẠM KHÁNH	LINH	8.32	80	25	7.86	91	Giỏi	K14407	3,325,000	
123	K144070932	NGUYỄN THỊ	NGÂN	8.25	83	30	7.95	105	Giỏi	K14407	3,325,000	
124	K144070844	NGUYỄN THỊ THOẠI	ANH	8.22	83	27	8.21	95	Giỏi	K14407	3,325,000	
125	K144070865	LÊ THỊ CẨM	DUY	8.18	85	31	7.77	103	Giỏi	K14407	3,325,000	
126	K144081067	LÊ QUỐC	ĐẠI	8.90	100	25	8.11	95	Giỏi	K14408	3,325,000	
127	K144081103	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	8.36	80	22	7.76	106	Giỏi	K14408	3,325,000	
128	K144081057	LÊ NGỌC	BÍCH	8.21	99	21	7.65	83	Giỏi	K14408	3,325,000	
129	K144081144	NGUYỄN PHAN MINH	TÚ	8.21	98	21	7.50	86	Giỏi	K14408	3,325,000	
130	K144081994	TRẦN HỮU	PHÚ	8.21	81	21	8.18	46	Giỏi	K14408	3,325,000	
131	K144081061	LÊ THỊ KIỀU	DIỄM	8.07	100	21	7.87	82	Giỏi	K14408	3,325,000	
132	K144091270	HỒ THỊ ĐOAN	TRANG	9.00	87	21	8.72	82	Giỏi	K14409	3,325,000	
133	K144091279	ĐẶNG THỊ THANH	TRÚC	8.95	80	19	8.40	83	Giỏi	K14409	3,325,000	
134	K144091219	NGUYỄN THỊ	LOAN	8.53	90	17	8.13	87	Giỏi	K14409	3,325,000	
135	K144091155	LÊ THỊ HOÀNG	ANH	8.50	98	23	8.59	78	Giỏi	K14409	3,325,000	
136	K144091176	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	8.38	80	21	7.74	86	Giỏi	K14409	3,325,000	
137	K144091167	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	8.24	93	19	7.89	95	Giỏi	K14409	3,325,000	
138	K144091192	LƯU THỊ THU	HẰNG	8.21	98	17	7.77	98	Giỏi	K14409	3,325,000	
139	K144101337	NGUYỄN KIM	NGÂN	8.26	90	19	7.45	84	Giỏi	K14410	3,325,000	
140	K144101369	NGUYỄN PHƯỢNG THẢO	TRANG	8.25	91	18	7.49	77	Giỏi	K14410	3,325,000	
141	K144101316	PHẠM DƯU THANH	HIỀN	8.21	90	19	7.64	92	Giỏi	K14410	3,325,000	
142	K144101364	NGUYỄN THỊ HOÀI	THU	8.17	98	18	7.77	73	Giỏi	K14410	3,325,000	
143	K144101373	NGUYỄN THỊ CẨM	TUYỀN	8.08	95	18	6.85	91	Giỏi	K14410	3,325,000	
144	K144111383	HỒ THY NHÂN	ÁI	8.56	100	22	7.45	97	Giỏi	K14411	3,325,000	
145	K144111385	NGUYỄN THANH	BÌNH	8.46	95	25	7.91	93	Giỏi	K14411	3,325,000	
146	K144111413	LÊ NGỌC HOÀNG	LONG	8.40	95	20	8.17	78	Giỏi	K14411	3,325,000	
147	K144111416	LÊ VĂN	NGHIÊM	8.23	80	22	7.88	93	Giỏi	K14411	3,325,000	
148	K145011520	NGUYỄN THỊ BẢO	LINH	8.18	80	20	7.73	91	Giỏi	K14501	3,325,000	
149	K145011479	ĐÀM THỊ HƯƠNG	GIANG	7.90	80	21	7.68	89	Khá	K14501	3,050,000	
150	K145011552	ĐỖ THỊ THANH	NHÀN	7.85	89	17	7.62	73	Khá	K14501	3,050,000	
151	K145011972	NÔNG THỊ	SẢY	7.83	90	21	7.66	101	Khá	K14501	3,050,000	
152	K145011592	NGUYỄN KIM	TIỀN	7.82	87	17	7.93	81	Khá	K14501	3,050,000	
153	K145011495	NGUYỄN THỊ	HOA	7.76	80	17	7.34	89	Khá	K14501	3,050,000	
154	K145011496	NGUYỄN THỊ MỸ	HOA	7.76	87	21	7.52	100	Khá	K14501	3,050,000	
155	K145011543	PHẠM HUỲNH KIỀU	NGÂN	7.71	87	21	7.57	87	Khá	K14501	3,050,000	
156	K145011590	NGUYỄN THỊ THÚY	TIỀN	7.69	85	21	7.36	77	Khá	K14501	3,050,000	
157	K145011532	HUỲNH THỊ LỆ	MY	7.63	80	24	7.82	88	Khá	K14501	3,050,000	
158	K145021715	TẠ NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	8.00	85	17	8.09	69	Giỏi	K14502	3,325,000	
159	K145021623	NGUYỄN HUỲNH MỸ	ÁI	7.95	70	19	7.91	76	Khá	K14502	3,050,000	
160	K145021637	NGUYỄN THỊ	DUNG	7.95	90	21	7.35	92	Khá	K14502	3,050,000	
161	K145021655	LÊ PHẠM VIỆT	HÂN	7.95	87	21	8.15	85	Khá	K14502	3,050,000	

162	K145021739	TRẦN NHẬT	TIÊN	7.92	95	19	7.57	82	Khá	K14502	3,050,000	
163	K145021765	DƯƠNG THỊ TƯỜNG	VÂN	7.80	90	20	7.73	88	Khá	K14502	3,050,000	
164	K145031786	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG	ĐÀI	8.34	80	22	7.84	91	Giỏi	K14503	3,325,000	
165	K145031804	HOÀNG MINH	KHÁNH	8.02	80	24	7.26	97	Giỏi	K14503	3,325,000	
166	K145031785	BÁ THỊ	ĐAN	8.00	85	26	7.57	107	Giỏi	K14503	3,325,000	
167	K145031859	LIÊN TRIỀU	TUẤN	7.96	80	23	7.59	90	Khá	K14503	3,050,000	
168	K145031782	PHẠM THỊ TUYẾT	DIỆU	7.94	85	24	7.62	107	Khá	K14503	3,050,000	
169	K145031850	HUỲNH THỊ THUỲ	TRANG	7.94	90	24	7.51	99	Khá	K14503	3,050,000	
170	K145041932	ĐINH MAI	THƠM	7.89	92	23	7.88	91	Khá	K14504	3,050,000	
171	K145041889	HỒ THỊ	HIẾU	7.88	80	25	7.51	97	Khá	K14504	3,050,000	
172	K145041928	Trương Ngọc	Tâm	7.87	80	19	7.68	94	Khá	K14504T	3,050,000	
173	K145041943	PHẠM THỊ NHƯ	TRANG	7.78	80	23	7.51	101	Khá	K14504	3,050,000	
174	K154010022	TRẦN LÊ NHƯ	HỢP	8.35	81	23	8.13	46	Giỏi	K15401T	3,325,000	
175	K154010062	NGUYỄN ĐẠT	THỊNH	8.15	89	23	8.29	50	Giỏi	K15401T	3,325,000	
176	K154010001	VÕ THỊ THANH	AN	8.02	80	23	7.95	41	Giỏi	K15401T	3,325,000	
177	K154010020	VĂN ĐỨC	HÒA	8.02	80	23	7.79	46	Giỏi	K15401T	3,325,000	
178	K154010032	NGUYỄN THỊ VIÊN	LÝ	8.00	80	20	8.09	38	Giỏi	K15401	3,325,000	
179	K154020146	LƯƠNG TỐNG LAN	THANH	9.02	100	23	8.72	49	Xuất sắc	K15402	3,675,000	
180	K154020172	ĐẶNG LƯƠNG	TÚ	9.00	90	18	8.29	45	Xuất sắc	K15402	3,675,000	
181	K154020090	PHẠM BÁ	CHÚC	8.72	88	23	8.48	49	Giỏi	K15402	3,325,000	
182	K154020115	TRẦN THÁI THIỆN	LONG	8.67	90	26	8.62	52	Giỏi	K15402	3,325,000	
183	K154020130	LÊ HUỲNH THẢO	NGUYÊN	8.62	88	29	8.57	62	Giỏi	K15402	3,325,000	
184	K154020180	TRẦN HẢI	YẾN	8.57	90	29	8.71	63	Giỏi	K15402	3,325,000	
185	K154020180	TRẦN HẢI	YẾN	8.57	90	29	8.71	63	Giỏi	K15402	3,325,000	
186	K154020148	BÙI THỊ NGỌC	THẢO	8.56	93	26	8.51	47	Giỏi	K15402	3,325,000	
187	K154020100	TRẦN THỊ THU	HÀ	8.50	93	23	8.11	57	Giỏi	K15402	3,325,000	
188	K154030262	TRẦN TRỌNG	NGHĨA	8.67	85	21	8.34	51	Giỏi	K15403T	3,325,000	
189	K154030286	NGUYỄN ĐINH THANH	THẢO	7.87	85	26	7.75	57	Khá	K15403	3,050,000	
190	K154030236	HÀ THỊ HỒNG	HẠNH	7.83	82	23	7.88	51	Khá	K15403	3,050,000	
191	K154030276	TRẦN THỊ NHƯ	QUỲNH	7.62	90	26	6.53	57	Khá	K15403	3,050,000	
192	K154030242	MẠC QUẾ	HÂN	7.61	82	18	7.73	46	Khá	K15403	3,050,000	
193	K154030271	LÊ THỊ	PHỤNG	7.60	92	29	7.85	52	Khá	K15401T	3,050,000	
194	K154040303	NGUYỄN KIỀU KIM	ANH	8.46	90	26	8.28	49	Giỏi	K15404	3,325,000	
195	K154040326	PHẠM THỊ THU	HIỀN	8.43	90	23	8.29	51	Giỏi	K15404	3,325,000	
196	K154040361	NGUYỄN MINH	NHI	8.23	90	26	8.18	49	Giỏi	K15404	3,325,000	
197	K154040381	NGUYỄN THỊ KIM	THI	8.20	90	23	8.12	46	Giỏi	K15404	3,325,000	
198	K154040342	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	8.11	80	23	7.95	55	Giỏi	K15404	3,325,000	
199	K154040386	NGUYỄN THỊ	THÚY	8.11	90	23	8.02	46	Giỏi	K15404	3,325,000	
200	K154040340	PHAN THỊ MỸ	LIÊN	8.09	80	23	7.99	46	Giỏi	K15404	3,325,000	
201	K154040345	NGUYỄN THỊ	LY	8.00	80	25	7.94	43	Giỏi	K15404	3,325,000	
202	K154040376	TRẦN CÔNG	THÀNH	8.00	90	23	7.80	46	Giỏi	K15404	3,325,000	
203	K154040384	VÕ THỊ MINH	THU	7.96	90	23	7.58	53	Khá	K15404	3,050,000	
204	K154050516	NGUYỄN THỊ THU	THUỶ	8.46	90	23	8.33	46	Giỏi	K15405	3,325,000	

205	K154050484	LÊ TRƯƠNG THÙY	LINH	8.22	90	23	8.15	46	Giỏi	K15405	3,325,000	
206	K154050490	NGUYỄN THỊ	LY	8.17	90	23	8.06	54	Giỏi	K15405	3,325,000	
207	K154050477	VŨ THỊ	HƯƠNG	8.11	83	23	7.96	46	Giỏi	K15405	3,325,000	
208	K154050498	PHẠM THỊ THẢO	NGUYÊN	8.07	80	23	8.05	46	Giỏi	K15405	3,325,000	
209	K154050528	LƯƠNG THỊ ÁNH	TUYẾT	7.89	92	23	7.98	41	Khá	K15405	3,050,000	
210	K154060570	LƯƠNG HÀO	PHÚ	8.52	93	24	8.41	52	Giỏi	K15406	3,325,000	
211	K154060555	NGUYỄN PHƯƠNG	LÂM	8.00	83	26	8.04	61	Giỏi	K15406	3,325,000	
212	K154060598	TRẦN QUỐC BÌNH	UYÊN	8.00	90	26	7.76	53	Giỏi	K15406	3,325,000	
213	K154060597	PHAN VŨ PHƯƠNG	UYÊN	7.96	93	26	7.66	53	Khá	K15406	3,050,000	
214	K154060592	NGUYỄN THỊ MINH	TUYỀN	7.42	85	31	7.47	53	Khá	K15406	3,050,000	
215	K154070692	HUỲNH MINH	TRIẾT	8.35	98	26	8.44	49	Giỏi	K15407	3,325,000	
216	K154070655	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	8.22	80	23	7.95	46	Giỏi	K15407	3,325,000	
217	K154070686	VÕ TRÍ	TÍN	8.17	91	26	7.95	49	Giỏi	K15407	3,325,000	
218	K154070630	PHẠM THỊ	HIỀN	8.13	85	23	7.79	41	Giỏi	K15407	3,325,000	
219	K154070671	TRƯƠNG HUỲNH BĂNG	TÂM	8.09	90	23	7.44	41	Giỏi	K15407	3,325,000	
220	K154070677	NGUYỄN VỚI THU	THẢO	8.07	90	23	7.99	46	Giỏi	K15407	3,325,000	
221	K154070622	ĐOÀN THỊ BÍCH	HÀ	8.04	80	23	7.86	46	Giỏi	K15407	3,325,000	
222	K154070611	NGUYỄN THỊ HOÀNG	DIỄM	8.00	80	23	8.07	46	Giỏi	K15407	3,325,000	
223	K154080794	TRẦN PHẠM QUYÊN	QUYÊN	8.52	86	23	8.18	49	Giỏi	K15408	3,325,000	
224	K154080766	ĐỖ THỊ BÉ	HỒNG	8.43	80	23	8.33	49	Giỏi	K15408	3,325,000	
225	K154080800	PHẠM THỊ BÍCH	THẢO	8.43	88	23	8.18	49	Giỏi	K15408	3,325,000	
226	K154080753	HỒ THỊ MỸ	DUNG	8.41	95	23	8.08	60	Giỏi	K15408	3,325,000	
227	K154080779	TRỊNH NGUYỄN HẠ	MI	8.41	88	23	8.09	52	Giỏi	K15408	3,325,000	
228	K154080775	TRẦN THỊ	LINH	8.39	80	23	8.44	49	Giỏi	K15408	3,325,000	
229	K154090907	NGUYỄN THỊ HẢI	PHỤNG	8.65	83	23	8.45	41	Giỏi	K15409	3,325,000	
230	K154090874	NGUYỄN THỊ	HÀ	8.59	93	23	8.58	46	Giỏi	K15409	3,325,000	
231	K154090885	TRẦN THỊ NGỌC	HUYỀN	8.48	90	23	8.62	46	Giỏi	K15409	3,325,000	
232	K154090926	PHÙNG ÁI	THƯ	8.48	88	23	8.43	51	Giỏi	K15409	3,325,000	
233	K154090894	VÕ BÍCH	LOAN	8.46	90	23	8.07	51	Giỏi	K15409	3,325,000	
234	K154090896	NGUYỄN NGỌC TUỆ	MINH	8.46	100	23	8.63	56	Giỏi	K15409	3,325,000	
235	K154090899	HUỲNH HOÀNG	NGUYÊN	8.41	93	23	8.25	51	Giỏi	K15409	3,325,000	
236	K154101034	TRẦN NGỌC MINH	THƯ	7.98	88	23	7.73	46	Khá	K15410	3,050,000	
237	K154101036	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	THY	7.98	87	25	8.05	48	Khá	K15410	3,050,000	
238	K154101011	TRẦN NGUYỄN QUỲNH	MAI	7.85	87	23	8.03	46	Khá	K15410	3,050,000	
239	K154101045	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	7.85	95	26	8.11	51	Khá	K15410	3,050,000	
240	K154101054	PHẠM THỊ NGỌC	VÂN	7.79	82	26	8.04	51	Khá	K15410	3,050,000	
241	K154100992	NGUYỄN ĐAN	HẠ	7.76	95	23	7.62	46	Khá	K15410	3,050,000	
242	K154111094	MAI THỊ HUỲNH	NHƯ	7.88	93	26	7.50	53	Khá	K15411	3,050,000	
243	K154111072	VÕ LÊ NGỌC	HOA	7.79	90	26	7.48	53	Khá	K15411	3,050,000	
244	K154111079	NGÔ THỊ MỸ	LINH	7.71	85	26	7.58	53	Khá	K15411	3,050,000	
245	K154111067	HỒ THÙY	GIANG	7.69	90	26	7.55	48	Khá	K15411	3,050,000	
246	K154111119	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	7.65	92	26	7.67	53	Khá	K15411	3,050,000	
247	K155011198	TRẦN THỊ KIM	TIỀN	8.28	83	23	8.22	44	Giỏi	K15501	3,325,000	

249	K155011157	NGUYỄN THANH	LÂM	7.93	95	23	7.49	39	Khá	K15501	3,050,000	
250	K155011214	NGUYỄN KIỀU	UYÊN	7.87	87	23	7.90	50	Khá	K15501	3,050,000	
251	K155011136	TRẦN THỊ THÙY	DUNG	7.74	86	23	7.32	39	Khá	K15501	3,050,000	
252	K155011152	BÙI QUỐC	HỮU	7.74	75	23	7.74	44	Khá	K15501	3,050,000	
253	K155011135	VÕ NGỌC LAN	CHI	7.70	90	23	7.75	50	Khá	K15501	3,050,000	
254	K155011149	LÊ CẨM	HUYỀN	7.70	93	23	7.62	50	Khá	K15501	3,050,000	
255	K155021246	TÔ THỊ NGỌC	LAN	8.35	80	23	8.30	50	Giỏi	K15502	3,325,000	
256	K155021223	NGUYỄN THỊ MINH	ÁNH	8.30	80	23	8.44	39	Giỏi	K15502	3,325,000	
257	K155021288	TRỊNH HUYỀN	TRANG	8.28	98	23	8.27	50	Giỏi	K15502	3,325,000	
258	K155021283	NGUYỄN THỊ MINH	TIỀN	8.11	81	23	8.29	50	Giỏi	K15502	3,325,000	
259	K155021226	LÊ THỊ NGỌC	BÍCH	8.04	90	23	8.02	44	Giỏi	K15504T	3,325,000	
260	K155021281	LÊ THỊ	THƯ	8.02	90	23	8.22	44	Giỏi	K15502	3,325,000	
261	K155021239	Đinh An	Hiệp	7.96	95	23	7.93	44		K15503	3,050,000	
262	K155031421	ĐỖ THỊ ANH	THƯ	8.39	80	23	8.17	44	Giỏi	K15503	3,325,000	
263	K155031380	PHẠM THỊ DIỄM	MI	8.37	93	26	8.29	47	Giỏi	K15503	3,325,000	
264	K155031372	MAI THỊ VÂN	LAM	8.24	90	23	8.04	39	Giỏi	K15503	3,325,000	
265	K155031411	TRƯƠNG LÊ HỒNG	THẮM	8.24	90	23	8.00	44	Giỏi	K15503	3,325,000	
266	K155031362	VÕ THỊ THU	HÀ	8.12	90	26	7.91	47	Giỏi	K15503	3,325,000	
267	K155031397	NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	8.11	90	23	7.74	39	Giỏi	K15503	3,325,000	
268	K155031355	LẠI THỊ KIM	DINH	8.10	90	26	7.94	47	Giỏi	K15503	3,325,000	
269	K155031383	ĐỖ THỤC ĐOAN	NGHI	8.10	91	26	8.14	42	Giỏi	K15503	3,325,000	
270	K155041475	PHẠM PHÚ	QUÝ	8.43	85	23	8.18	44	Giỏi	K15504T	3,325,000	
271	K155041501	VÒNG THÚY	VI	8.11	85	23	8.03	44	Giỏi	K15504T	3,325,000	
272	K155041465	NGUYỄN THỊ HUỲNH	NHƯ	8.04	80	23	7.85	44	Giỏi	K15504	3,325,000	
273	K155041442	NGUYỄN THỊ TÂM	ĐAN	7.92	87	26	7.95	42	Khá	K15504	3,050,000	
274	K155041444	LÊ VĂN	HẢO	7.83	85	18	7.50	34	Khá	K15504	3,050,000	
	Tổng Cộng	*274 SV*									*895,300,000*	

TP.HCM, ngày 23 tháng 12 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

NGƯỜI LẬP BẢNG	TRƯỞNG PHÒNG CTSV	PHÓ TRƯỞNG PHÒNG KH - TC	
Bùi Hoàng Mol	**Nguyễn Thị Thu Trang**	**Lưu Văn Lập**	**Nguyễn Tiến Dũng**